

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 18-3-2022

V/v “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Hải Thanh

Ông Trần Xuân Thành

- Thư ký phiên tòa : Bà Lê Thị Xuân – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 179/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2021 về “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày **11 tháng 01 năm 2022**, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị P, sinh năm 1986;

Địa chỉ cư trú: Thôn 2, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Hồ Văn D, sinh năm 1982;

Địa chỉ cư trú trước xuất cảnh: Xóm P, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An;

Hiện đang cư trú tại: **Nước Anh**; vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, đơn xin xét xử vắng mặt chị Phan Thị P trình bày:

Chị và anh Hồ Văn D quen biết nhau và phát sinh tình cảm. Đến năm 2006 thì chung sống với nhau như vợ chồng và sinh con chung vào ngày 05/02/2007 có tên là Hồ Phan Phương Thùy. Sau đó vợ chồng đi đăng ký kết hôn vào ngày 26

tháng 3 năm 2007 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Trong quá trình chung sống, dù kinh tế khó khăn nhưng cuộc sống vợ chồng vẫn êm ấm, hạnh phúc. Để cải thiện kinh tế gia đình, năm 2014 anh D đi xuất khẩu lao động tại Cộng hòa liên bang Đức. Thời gian đầu anh D còn liên lạc với chị để thăm hỏi con cái nhưng sau đó thì anh D ít liên lạc với chị. Cũng từ đây, vợ chồng thường xuyên bất đồng về quan điểm sống, mâu thuẫn kéo dài, đối xử thiếu tôn trọng nhau. Chị nghe nói anh Dũng đã đi sang nước Anh sinh sống và làm việc nhưng chị không biết địa chỉ cụ thể. Hiện tại, chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống vợ chồng không thể kéo dài nên chị làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hồ Văn D.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung Hồ Phan Phương Thùy, sinh ngày 05/02/2007 và Hồ Phan Hoài Đ, sinh ngày 06/02/2012. Hiện các con đang ở với chị và được chị chăm sóc, nuôi dưỡng. Nếu ly hôn, chị có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các con và không yêu cầu anh D phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Phan Thị P đang cư trú tại Việt Nam, do bận công việc, không thể tham gia phiên tòa được nên chị đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Bị đơn anh Hồ Văn D, hiện đang ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đã cấp, tổng đạt, thông báo, niêm yết đầy đủ, hợp lệ các văn bản tố tụng qua thân nhân của anh Hồ Văn D là ông Hồ Văn C và bà Lê Thị H (bố mẹ của anh D) đến lần thứ hai mà thân nhân của anh D cũng không cung cấp địa chỉ của anh D ở nước ngoài cho Tòa án biết. Đồng thời cho đến nay, anh D cũng không có văn bản trình bày ý kiến gửi cho Tòa án và vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Việc thu thập chứng cứ và xét xử vụ án vắng mặt các đương sự bảo đảm tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật. Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án ông Hồ Văn C và bà Lê Thị H là bố mẹ đẻ của anh D cho biết: Anh Hồ Văn D là con trai của ông bà. Hiện nay anh D đang lao động ở nước Anh, và đã làm việc ở nước Anh được 8 năm; anh Dũng thường xuyên liên lạc về gia đình bằng điện thoại nhưng chỉ hỏi thăm sức khỏe gia đình và không cho gia đình biết địa chỉ ở nước ngoài.

Vì vậy, ông bà không thể cung cấp địa chỉ của anh D ở nước ngoài cho Tòa án được. Sau khi nhận được các văn bản của Tòa án, ông bà đã thông tin cho anh D; chị Phụng cũng đã liên lạc với anh D và thông tin cho anh D biết việc chị Phụng nộp đơn ly hôn tại Tòa án nhưng anh D không có ý kiến gì. Việc anh Hồ Văn D vắng mặt được xác định là cố tình giấu địa chỉ, từ chối khai báo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Phan Thị P, cho chị Phụng được ly hôn với anh Hồ Văn D. Về con chung: Đề nghị giao cho chị Phan Thị P được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Hồ Phan Phương Thùy, sinh ngày 05/02/2007 và Hồ Phan Hoài Đ, sinh ngày 06/02/2012 đến lúc các con đủ 18 tuổi, trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phụng không yêu cầu anh D phải cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị không xem xét, giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Phụng không yêu cầu và anh D chưa có ý kiến nên đề nghị Tòa án không xem xét, giải quyết trong vụ án này. Dành quyền khởi kiện cho các đương sự bằng một vụ án khác khi có yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Vụ án ly hôn không có tranh chấp con chung, tài sản chung nhưng Tòa án phải tiến hành thu thập chứng cứ nên thuộc trường hợp Viện kiểm sát phải tham gia phiên tòa theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về thẩm quyền giải quyết: Chị Phan Thị P có địa chỉ cư trú tại tỉnh Nghệ An, Việt Nam khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hồ Văn D hiện cư trú ở nước ngoài; trước xuất cảnh, anh D có địa chỉ cư trú tại tỉnh Nghệ An, Việt Nam nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An theo quy định tại Điều 37, Điều 40, Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 122, Điều 123, Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình.

Về thủ tục hòa giải: Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án không tiến hành hòa giải được vì bị đơn anh Hồ Văn D không thể tham gia hòa giải được do vắng mặt tại nơi cư trú và hiện đang ở nước ngoài. Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh D vẫn cố tình vắng mặt.

Về sự vắng mặt của đương sự: Chị Phan Thị P đã nộp đơn khởi kiện ly hôn, bản tự khai và các tài liệu, chứng cứ cho Tòa án nhưng do bận công việc nên chị có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Chị Phụng phải chịu hoàn toàn trách

nhiệm trước pháp luật về các tài liệu và chứng cứ mà chị nộp cho Tòa án. Bị đơn anh Hồ Văn D hiện đang ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đã cấp, tổng đạt, thông báo, niêm yết đầy đủ, hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh D thông qua người nhân là ông Hồ Văn C và bà Lê Thị H (bố mẹ của anh D) gồm các văn bản: Thông báo thụ lý vụ án; Công văn “Yêu cầu cung cấp địa chỉ của anh D”; Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và các văn bản tố tụng khác. Đồng thời, yêu cầu anh D trình bày ý kiến của mình về việc chị Phượng có đơn xin ly hôn. Tòa án đã yêu cầu đến lần thứ hai mà thân nhân của anh D cũng không cung cấp địa chỉ, tin tức của anh D cho Tòa án biết. Về phía ông Hồ Văn C và bà Lê Thị H (bố mẹ của anh D) trình bày: Anh Hồ Văn D là con trai của ông bà. Hiện nay, anh D đang đang lao động ở nước Anh và đã làm việc ở nước Anh được 8 năm; anh Dũng thường xuyên liên lạc về gia đình bằng điện thoại nhưng chỉ hỏi thăm sức khỏe gia đình và không cho gia đình biết địa chỉ ở nước ngoài. Vì vậy, ông bà không thể cung cấp địa chỉ của anh D ở nước ngoài cho Tòa án được. Sau khi nhận được các văn bản của Tòa án, ông bà đã thông tin cho anh D; chị Phượng cũng đã liên lạc với anh D và thông tin cho anh Dũng biết việc chị Phượng nộp đơn ly hôn tại Tòa án nhưng anh D không có ý kiến gì. Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đã mở phiên tòa sơ thẩm lần thứ nhất vào ngày 11/02/2022 và lần thứ 2 vào ngày 18/3/2022 nhưng cả hai lần anh D đều vắng mặt không có lý do và không gửi văn bản trình bày ý kiến cho Tòa án. Do đó, việc anh Hồ Văn D vắng mặt thuộc trường hợp cố tình giấu địa chỉ; từ chối khai báo theo quy định tại Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn về việc giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài không rõ địa chỉ. Để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự. Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Phượng và anh Hồ Văn D quen biết nhau và phát sinh tình cảm. Đến năm 2006 thì chung sống với nhau và sinh con chung. Sau đó, vợ chồng đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An vào ngày 26 tháng 3 năm 2007 là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, dù kinh tế khó khăn nhưng cuộc sống vợ chồng vẫn êm ấm, hạnh phúc. Để cải thiện kinh tế gia đình, năm 2014 anh D đi xuất khẩu lao động tại nước Cộng hòa liên bang Đức. Thời gian đầu anh D có liên lạc với chị Phượng để hỏi thăm con, nhưng sau đó thì anh D ít liên lạc với chị Phượng. Cũng từ đây, vợ chồng thường xuyên bất đồng về quan điểm sống, mâu thuẫn kéo dài, đối xử thiếu tôn trọng nhau. Chị Phượng nghe nói anh Dũng đã đi sang nước Anh sinh sống và làm việc nhưng chị không biết địa chỉ cụ thể. Theo công văn số 25538/QLXNC-P5 ngày 29/10/2021 của Cục quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an cung cấp: Anh Hồ Văn D có thông tin xuất nhập cảnh nhiều lần (32 lượt) lần

cuối xuất cảnh ngày 15/12/2013, qua cửa khẩu Nội Bài, hiện chưa có thông tin nhập cảnh. Hiện tại, chị Phượng nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An giải quyết cho chị được ly hôn với anh D. Xét thấy, hôn nhân giữa chị Phan Thị P và anh Hồ Văn D đã lâm vào tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Phan Thị P yêu cầu giải quyết ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên chấp nhận.

[3]. Về con chung: Chị Phan Thị P và anh Hồ Văn D có 02 con chung. Hiện các con đang ở với chị Phượng và được chị Phượng chăm sóc, nuôi dưỡng. Nếu ly hôn, chị Phượng có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con đến lúc trưởng thành. Nguyện vọng của chị Phượng phù hợp với điều kiện thực tế về việc nuôi con, phù hợp với nguyện vọng của các con và đúng quy định của pháp luật; vì hiện nay, chị Phượng đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con, còn anh D đang ở nước ngoài và cố tình giấu địa chỉ. Căn cứ vào các Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Phượng. Giao cho chị Phan Thị P được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Hồ Phan Phương Thùy, sinh ngày 05/02/2007 và Hồ Phan Hoài Đ, sinh ngày 06/02/2012 đến lúc các con đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hiện tại, chị Phan Thị P không yêu cầu anh Hồ Văn D phải cấp dưỡng nuôi con. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Phan Thị P không yêu cầu và anh Hồ Văn D chưa có ý kiến nên Tòa án không xem xét, giải quyết trong vụ án này. Dành quyền khởi kiện cho các đương sự bằng một vụ án khác khi có yêu cầu.

[5]. Về án phí: Chị Phan Thị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 122; Điều 123; Điều 127 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Điều 37; Điều 40; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 207; khoản 1, khoản 3 Điều 228; khoản 1 Điều 273; Điều 469; khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Phan Thị P.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị P được ly hôn anh Hồ Văn D.

2. Về con chung: Giao cho chị Phan Thị P được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Hồ Phan Phương Thùy, sinh ngày 05/02/2007 và Hồ Phan Hoài Đ, sinh ngày 06/02/2012 đến lúc các con đủ 18 tuổi, trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con: Hiện tại, chị Phượng không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh Hồ Văn D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Tòa án không giải quyết trong vụ án này; dành quyền khởi kiện cho các đương sự bằng một vụ án khác khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Phan Thị P phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị đã nộp đủ theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0011546 ngày 11/11/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Chị Phan Thị P đã nộp xong tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Phan Thị P có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết. Anh Hồ Văn D có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Đ, Y, NA;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Văn Quỳnh